

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO TỪ XA

DANH SÁCH SINH VIÊN K18B DỰ THI HỌC PHẦN 1 - TX109

Ngày thi: 27 tháng 1 năm 2008

SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NGHE	NÓI	ĐỌC	VIẾT	GHI CHÚ
1	Nguyễn Thị Thuý Ái	16.08.77	4.0	6.0	5.0	5.0	
2	Ngô Thái An	08.02.89	7.0	7.0	7.0	7.0	
3	Lê Thị Phương An	22.05.88					Vắng
4	Lê Tuấn Anh	12.10.88	6.0	6.0	6.0	7.0	
5	Tạ Quỳnh Anh	14.10.89	6.0	8.0	7.0	7.0	
6	Trần Quang Anh	03.04.89	6.0	8.0	5.0	4.0	
7	Nguyễn Thị Vân Anh	05.02.83	7.0	6.0	7.0	5.0	
8	Nguyễn Tú Anh	18.06.89	5.0	8.0	7.0	5.0	
9	Nguyễn Thị Ngọc Anh	26.02.85	5.0	7.0	6.0	6.0	
10	Nguyễn Hoàng Anh	11.05.87					Vắng
11	Nguyễn Tuấn Anh	23.10.88	6.0	6.0	7.0	4.0	
12	Nguyễn Quang Anh	31.07.88	7.0	5.0	6.0	4.0	
13	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	05.01.89	6.0	7.0	7.0	6.0	
14	Ngô Trọng Bắc	25.12.87	5.0	5.0	6.0	6.0	
15	Nguyễn Thanh Bình	04.04.85					Vắng
16	Mẫn Thị Cần	19.09.87					Vắng
17	Nguyễn Chí Cao	30.06.86	6.0	5.0	6.0	4.0	
18	Vũ Thị Thu Chiêm	21.08.88					Vắng
19	Nguyễn Thị Thu Cúc	01.01.84	5.0	6.0	7.0	5.0	
20	Lê Thị Kim Cúc	25.06.84					Vắng
21	Bùi Nguyên Cường	12.04.87	5.0	8.0	7.0	5.0	
22	Lâm Quang Cường	15.10.88	6.0	5.0	6.0	4.0	
23	Lê Mạnh Cường	04.10.86					Vắng
24	Nguyễn Văn Dân	13.10.86	7.0	5.0	5.0	4.0	
25	Phạm Hoàng Đạo	23.10.85	7.0	7.0	5.0	4.0	
26	Nguyễn Thị Dinh	10.06.83					Vắng
27	Hoàng Thị Dịu	15.06.84	7.0	8.0	7.0	4.0	
28	Vũ Thị Đoan	08.04.84	7.0	6.0	7.0	4.0	
29	Nguyễn Tiến Đức	22.08.89	7.0	6.0	4.0	5.0	
30	Nguyễn Văn Đức	26.07.88	7.0	6.0	6.0	2.0	Trượt
31	Nguyễn Ngọc Đức	01.11.89	7.0	7.0	8.0	6.0	
32	Phạm Thế Anh Đức	06.10.85					Vắng
33	Nguyễn Minh Đức	05.12.85	7.0	5.0	7.0	4.0	
34	Nguyễn Thị Dung	07.04.87	7.0	7.0	9.0	6.0	
35	Lê Đăng Trung Dũng	15.04.86	5.0	7.0	8.0	4.0	
36	Trần Việt Dũng	15.03.86					Vắng
37	Phạm Tiến Dũng	22.11.73	5.0	5.0	7.0	4.0	
38	Lê Tiên Dũng	03.03.88	7.0	7.0	7.0	4.0	

SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NGHE	NÓI	ĐỌC	VIẾT	GHI CHÚ
39	Nguyễn Thuý	Dương	26.03.89	7.0	7.0	7.0	6.0	
40	Bùi Thuý	Dương	28.11.88	4.0	6.0	7.0	5.0	
41	Nguyễn Thị	Duyên	17.09.87	5.0	5.0	6.0	6.0	
42	Ngô Thị Thu	Giang	26.10.83					Vắng
43	Mai Thuý	Giang	16.09.86	7.0	6.5	5.0	4.0	
44	Nguyễn Thị	Giảng	18.09.78	5.0	5.5	8.0	6.0	
45	Vũ Thị Minh	Hà	09.03.84					Vắng
46	Vũ Đình	Hà	19.07.88	5.0	5.0	7.0	7.0	
47	Phạm Lê	Hà	14.01.85	4.0	/	7.0	6.0	Trượt
48	Đỗ Văn	Hà	11.03.76					Vắng
49	Nguyễn Thị	Hà	14.02.83					Vắng
50	Giang Thu	Hà	17.12.89	5.0	6.5	7.0	6.0	
51	Vũ Thu	Hà	04.01.90	6.0	7.0	6.0	5.0	
52	Trần Thị Minh	Hải	15.11.87	6.0	3.0	6.0	6.0	Trượt
53	Lê Vũ	Hải	04.08.87	5.0	7.0	7.0	5.0	
54	Trần Thị Duyên	Hải	11.10.62	6.0	8.0	7.0	6.0	
55	Phùng Thanh	Hằng	09.04.88	6.0	8.5	6.0	7.0	
56	Trịnh Thu	Hằng	19.12.89	7.0	7.5	6.0	6.0	
57	Nguyễn Thị	Hằng	24.01.85					Vắng
58	Lã Minh	Hằng	16.08.85	4.0	6.5	6.0	6.0	
59	Tạ Thị	Hằng	14.08.88	7.0	5.5	5.0	4.0	
60	Đàm Thị Thuý	Hằng	07.10.81	4.0	7.5	6.0	5.0	
61	Nguyễn Thị Hiền	Hạnh	06.09.84	6.0	8.5	6.0	6.0	
62	Lương Bích	Hạnh	20.04.84	6.0	8.0	6.0	6.0	
63	Nguyễn Thị	Hạnh	22.08.86	7.0	3.0	7.0	4.0	Trượt
64	Nguyễn Thị Thu	Hạnh	12.09.85	7.0	6.5	7.0	6.0	
65	Trịnh Hồng	Hạnh	17.09.82	7.0	/	7.0	4.0	Trượt
66	Đoàn Thị	Hảo	10.08.84	7.0	7.0	7.0	5.0	
67	Lê Xuân	Hiên	07.10.72					Vắng
68	Đào Thị	Hiên	20.08.82					Vắng
69	Cao Thị Thu	Hiên	11.11.82	7.0	8.5	7.0	6.0	
70	Đặng Thị Ngọc	Hiên	28.08.81					Vắng
71	Hà Thị	Hiên	21.01.86	7.0	6.0	5.0	6.0	
72	Nguyễn Thế	Hiên	01.12.88	7.0	6.0	6.0	5.0	
73	Nguyễn Tuấn	Hiệp	30.03.84	7.0	8.0	6.0	4.0	
74	Lê Đặng	Hiếu	18.12.89					Vắng
75	Trịnh	Hiếu	29.09.86	7.0	8.5	6.0	5.0	
76	Nguyễn Văn	Hiệu	06.12.87	6.0	4.0	4.0	2.0	Trượt
77	Nguyễn Thị	Hoa	14.10.88					Vắng
78	Trần Ngọc	Hoa	02.10.88	7.0	5.0	5.0	4.0	
79	Nguyễn Ngọc Thanh	Hoa	02.03.81					Vắng
80	Nguyễn Đình	Hoàng	12.08.79					vắng
81	Phạm Tắt	Hoàng	15.03.84					Vắng
82	Tăng Bá	Hoàng	23.03.77	8.0	8.0	6.0	5.0	
83	Đào Thuý	Hồng	02.08.87	/	5.0	/	/	Trượt

SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NGHE	NÓI	ĐỌC	VIẾT	GHI CHÚ
84	Đỗ Xuân	Hợp	08.09.89	6.0	7.0	6.0	5.0	
85	Đặng Ngọc	Hùng	03.06.87	6.0	4.0	5.0	3.0	Trượt
86	Nguyễn Việt	Hùng	10.11.89	5.0	3.0	5.0	1.0	Trượt
87	Phạm Văn	Hùng	14.04.88	4.0	5.0	5.0	2.0	Trượt
88	Hoàng Mạnh	Hùng	02.08.85	6.0	5.0	5.0	4.0	
89	Nguyễn Hải	Hưng	03.06.72					Vắng
90	Tổng Thị Thu	Hương	04.12.71	6.0	7.0	6.0	5.0	
91	Nguyễn Thị	Hương	09.08.88	5.0	4.0	6.0	2.0	Trượt
92	Nguyễn Thị Thu	Hương	07.07.86	5.0	7.0	6.0	5.0	
93	Nguyễn Thị Thu	Hương	07.12.89	5.0	5.0	6.0	4.0	
94	Nguyễn Thị Thu	Hường	26.03.87					Vắng
95	Nguyễn Thị	Hường	12.07.85					vắng
96	Lương Thị	Hường	11.01.89					Vắng
97	Nguyễn	Huy	08.10.89	5.0	6.0	5.0	4.0	
98	Lê	Huy	14.10.84	4.0	5.0	6.0	2.0	Trượt
99	Nguyễn Quang	Huy	11.11.84					Vắng
100	Nguyễn Bá	Huy	13.03.89	6.0	8.0	6.0	5.0	
101	Kiều Thanh	Huyền	25.10.86	6.0	8.0	7.0	4.0	
102	Nguyễn Thu	Huyền	14.11.88	7.0	4.0	5.0	5.0	
103	Bùi Thị Phương	Huyền	02.07.77					Vắng
104	Nguyễn Thị	Huyền	20.05.87	7.0	6.0	6.0	7.0	
105	Trần Thanh	Huyền	17.08.86	7.0	5.0	6.0	4.0	
106	Nguyễn Thị	Huyền	01.07.85	6.0	8.0	4.0	5.0	
107	Nguyễn Thị	Khanh	15.06.87	6.0	7.0	5.0	4.0	
108	Phạm Ngọc Diệu	Khánh	28.07.85					Vắng
109	Võ Hồng	Khôi	10.04.75					Vắng
110	Đỗ Thị	Lai	01.07.83					vắng
111	Nguyễn Ngọc	Lan	31.08.89	6.0	5.0	5.0	4.0	
112	Hoàng Thị Thành	Lê	28.01.82	8.0	8.0	6.0	4.0	
113	Nguyễn Thị Thanh	Liêm	13.10.88	7.0	4.0	5.0	2.0	Trượt
114	Phạm Thị	Liên	06.04.84	7.0	9.0	6.0	7.0	
115	Hạ Thị Thuý	Liên	01.01.81	7.0	6.0	7.0	5.0	
116	Nguyễn Hồng	Liên	12.10.88	7.0	8.0	6.0	6.0	
117	Nguyễn Trần Lê Thuý	Linh	22.07.89	6.0	7.0	8.0	5.0	
118	Nguyễn Diệu	Linh	29.11.89	6.0	5.0	6.0	4.0	
119	Nguyễn Thị Thuý	Linh	03.08.88	5.0	7.0	4.0	5.0	
120	Lê Hoàng	Linh	25.09.88	5.0	/	5.0	2.0	Trượt
121	Nguyễn Thuý	Linh	27.07.87	6.0	8.0	7.0	4.0	
122	Bùi Việt	Linh	24.04.88	5.0	6.0	7.0	5.0	
123	Trần Duy	Linh	09.08.88	5.0	6.5	8.0	6.0	
124	Đoàn Minh	Loan	25.01.89	5.0	7.0	6.0	4.0	
125	Bạch Thị	Loan	02.05.81					Vắng
126	Phạm Việt	Lợi	20.10.88					Vắng
127	Nguyễn Ngọc	Long	04.04.88	5.0	7.0	6.0	4.0	
128	Nguyễn Thành	Long	15.12.86	5.0	6.0	7.0	5.0	

SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NGHE	NÓI	ĐỌC	VIẾT	GHI CHÚ
129	Hoàng Ngọc	Long	22.12.88	6.0	5.0	6.0	4.0	
130	Nguyễn Khánh	Ly	07.04.89	6.0	6.5	7.0	5.0	
131	Bùi Hương	Ly	01.02.84	4.0	7.0	6.0	3.0	
132	Trần Thị Ngọc	Mai	28.03.88	7.0	8.0	8.0	6.0	
133	Nguyễn Ngọc	Mai	02.10.89	7.0	5.0	6.0	4.0	
134	Lê Phương	Mai	01.12.89	5.0	5.0	6.0	4.0	
135	Phạm Nhật	Minh	19.05.85	5.0	6.0	5.0	4.0	
136	Trần Anh	Minh	30.11.89	6.0	6.0	6.0	4.0	
137	Lê Nhật	Minh	06.01.90	7.0	7.0	6.0	4.0	
138	Đinh Ngọc	Minh	24.02.87	5.0	7.0	7.0	5.0	
139	Nguyễn Ngọc	Minh	24.08.89					Vắng
140	Hoàng Nguyệt	Minh	18.03.89					Vắng
141	Phạm Thị Trà	My	27.06.84					Vắng
142	Nguyễn Vĩnh	Nam	03.03.89	4.0	6.5	5.0	5.0	
143	Nguyễn Hoàng	Nam	30.03.89	5.0	7.0	6.0	7.0	
144	Đặng Quang	Nam	03.05.78	5.0	7.5	8.0	6.0	
145	Nguyễn Trí	Nam	26.07.86					Vắng
146	Nguyễn Hoài	Nam	24.07.79					Vắng
147	Ngô Văn	Nam	07.09.88	5.0	6.5	6.0	6.0	
148	Nguyễn Thị	Nam	03.06.88	5.0	6.5	5.0	5.0	
149	Vũ Hoài	Nam	26.07.88					Vắng
150	Nguyễn Thị Thanh	Nga	31.03.80	5.0	7.0	7.0	5.0	
151	Vũ Thị Quỳnh	Nga	28.11.88	5.0	6.0	6.0	5.0	
152	Đoàn Thị Xuân	Nga	06.02.84					Vắng
153	Nguyễn Thu	Nga	30.04.87	/	6.0	/	/	Trượt
154	Đàm Thanh	Nga	02.12.89	6.0	6.0	5.0	6.0	
155	Trần Tuyết	Ngân	11.06.89					Vắng
156	Nguyễn Trung	Nghĩa	01.08.89					Vắng
157	Nguyễn Quý	Ngọc	04.09.77	7.0	6.0	7.0	6.0	
158	Đàm Dương Mỹ	Ngọc	10.09.86					Vắng
159	Đặng Như	Ngọc	13.10.89	5.0	7.5	7.0	7.0	
160	Nguyễn Bích	Ngọc	20.02.88	5.0	6.0	5.0	6.0	
161	Hà Bích	Ngọc	14.09.88	7.0	6.0	7.0	8.0	
162	Hoàng Bảo	Ngọc	01.08.89	5.0	8.0	5.0	5.0	
163	Hoàng Thị Bích	Ngọc	26.11.83	5.0	7.5	5.0	6.0	
164	Lê Thị Thu	Nguyên	18.04.83	6.0	5.5	5.0	4.0	
165	Lê An	Nguyên	30.04.87	6.0	6.0	5.0	5.0	
166	Nguyễn Thị	Nguyên	15.09.89	8.0	7.5	7.0	5.0	
167	Phạm Thị	Nhài	25.01.87					Vắng
168	Lê	Nhân	08.06.86	7.0	8.0	7.0	6.0	
169	Vũ Thị Tuyết	Nhung	17.12.89	7.0	5.0	7.0	6.0	
170	Hoàng Thị	Nhung	16.08.89	6.0	7.5	7.0	5.0	
171	Hoàng Hải	Ninh	16.10.87	7.0	9.5	7.0	5.0	
172	Ngô Vi	Phúc	13.07.88	7.0	8.0	7.0	5.0	
173	Nguyễn Thị Ánh	Phúc	02.11.84	5.0	6.5	8.0	6.0	

SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NGHE	NÓI	ĐỌC	VIẾT	GHI CHÚ
174	Lê Khắc	Phán	17.11.87	6.0	5.5	7.0	4.0	
175	Phạm Thị Mai	Phương	16.08.88	7.0	8.5	6.0	6.0	
176	Nguyễn Lan	Phương	17.01.89	7.0	7.5	6.0	7.0	
177	Hoàng thị Thu	Phương	28.07.87	5.0	7.0	5.0	5.0	
178	Đàm	Phương	06.12.89					Vắng
179	Trương Thuý	Phượng	03.09.89	5.0	6.0	7.0	5.0	
180	Nguyễn Thanh	Quân	17.09.89	5.0	6.5	7.0	5.0	
181	Trần Hồng	Quân	29.04.88	5.0	5.0	7.0	5.0	
182	Nguyễn Minh	Quang	20.02.88	5.0	6.0	6.0	5.0	
183	Nguyễn Bá	Quang	11.08.87					Vắng
184	Nguyễn Tuấn	Quang	27.06.89	7.0	7.0	7.0	6.0	
185	Nguyễn Ngọc	Quế	09.04.86	4.0	6.5	5.0	5.0	
186	Đỗ Trần	Qui	07.12.88	4.0	6.0	5.0	5.0	
187	Nguyễn Văn	Quyền	17.09.86	4.0	6.0	4.0	4.0	
188	Nguyễn Toàn	Quyền	12.11.88	4.0	5.0	5.0	4.0	Trượt
189	Trương Thanh	Quỳnh	06.11.88	7.0	/	6.0	4.0	Trượt
190	Phạm Ngân	Sơn	26.11.89	5.0	5.0	6.0	4.0	
191	Nguyễn Thanh	Sơn	21.10.72	5.0	8.0	7.0	4.0	
192	Vũ Hồng	Thái	31.01.88	5.0	5.0	7.0	4.0	
193	Lê Thị Hồng	Thái	28.04.87	8.0	6.5	7.0	6.0	
194	Vũ Thị	Thắm	30.04.87	7.0	7.0	7.0	6.0	
195	Lê Đình	Thắng	23.12.88	6.0	7.0	6.0	4.0	
196	Nguyễn Đức	Thắng	04.01.88					Vắng
197	Nguyễn Bá	Thắng	25.11.88	6.0	7.0	7.0	4.0	
198	Hà Quyết	Thắng	08.12.85					Vắng
199	Nguyễn Vĩnh	Thanh	06.04.85	7.0	7.0	7.0	5.0	
200	TRẦN Vĩnh	Thành	11.12.88	7.0	6.5	7.0	5.0	
201	Nguyễn Trung	Thành	25.11.88	6.0	7.0	6.0	5.0	
202	Phạm Đức	Thành	31.03.88	5.0	6.0	6.0	5.0	
203	Mai Phương	Thảo	01.10.76	6.0	7.0	6.0	5.0	
204	Nguyễn Thị Hương	Thảo	16.11.88					Vắng
205	Nguyễn Thanh	Thảo	13.10.88	7.0	6.0	7.0	5.0	
206	Nguyễn Thị Thu	Thảo	09.12.88	6.0	8.5	7.0	5.0	
207	Lê Phúc	Thịnh	20.06.76					Vắng
208	Đỗ Thị	Thom	26.03.79					Vắng
209	Nguyễn Hoài	Thu	29.08.87	7.0	5.0	6.0	4.0	
210	Nguyễn Thị Minh	Thu	08.06.78					Vắng
211	Nguyễn Thị Thanh	Thu	04.11.87	7.0	7.5	7.0	5.0	
212	Phạm Thị	Thu	31.07.89	7.0	7.0	5.0	6.0	
213	Đinh Quỳnh	Thư	12.10.87					Vắng
214	Phạm Thị	Thương	30.11.82	5.0	6.5	5.0	4.0	
215	Lê Khắc Hoài	Thương	19.07.83	7.0	7.5	7.0	5.0	
216	Phan Thị Song	Thương	06.09.89	5.0	8.0	7.0	5.0	
217	Nguyễn Phương	Thuý	001.03.89	8.0	5.5	7.0	7.0	
218	Phạm Ngọc	Thuý	23.01.89	8.0	6.5	8.0	7.0	

SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NGHE	NÓI	ĐỌC	VIẾT	GHI CHÚ
219	Nguyễn Thanh	Thuỳ	25.09.82	7.0	7.5	7.0	5.0	
220	Lê Thị	Thủy	09.01.81	8.0	7.0	6.0	7.0	
221	Đỗ Hồng	Thủy	13.10.80					Vắng
222	Mai Thị Thu	Thủy	09.05.88	7.0	5.0	8.0	4.0	
223	Nguyễn Công	Tiến	25.07.86					Vắng
224	Lục Thị	Tình	09.08.82					Vắng
225	Nguyễn Văn	Tình	09.09.80	7.0	7.0	7.0	4.0	
226	Vũ Huy	Toàn	05.07.80	7.0	7.0	7.0	5.0	
227	Nguyễn Thị Thanh	Trà	14.06.86	7.0	8.0	7.0	6.0	
228	Đào Thị Huyền	Trang	05.10.88	5.0	7.0	7.0	6.0	
229	Nguyễn Thu	Trang	19.07.85	8.0	6.5	8.0	7.0	
230	Phạm Thuỳ	Trang	26.10.89	7.0	7.0	5.0	4.0	
231	Phạm Thị Huyền	Trang	01.06.88	7.0	6.0	6.0	5.0	
232	Nguyễn Thị Thu	Trang	31.12.78					Vắng
233	Lê Thị Huyền	Trang	21.09.86	3.0	6.0	4.0	4.0	Trượt
234	Vũ Thuỳ	Trang	25.08.85	3.0	/	6.0	2.0	Trượt
235	Trương Thuỳ	Trang	03.12.88	3.0	4.0	4.0	3.0	Trượt
236	Hoàng Huyền	Trang	01.05.87	3.0	5.0	5.0	4.0	Trượt
237	Nguyễn Thu	Trang	27.12.86	6.0	5.0	7.0	5.0	
238	Đặng Thu	Trang	25.09.88	4.0	6.0	6.0	5.0	
239	Đồng Tú	Trang	19.07.83	5.0	6.5	4.0	5.0	
240	Bùi Thị Thu	Trang	01.01.87	6.0	6.5	7.0	7.0	
241	Nguyễn Thu	Trang	05.01.87	5.0	7.5	6.0	5.0	
242	Phạm Bá	Trọng	16.08.89	6.0	8.5	6.0	5.0	
243	Vũ Văn	Trọng	27.07.89	4.0	4.0	6.0	3.0	Trượt
244	Nguyễn Bảo	Trung	26.09.88	5.0	5.0	5.0	3.0	Trượt
245	Bùi Trọng	Trung	27.04.88					Vắng
246	Nguyễn Quốc	Trung	17.07.89	5.0	6.5	6.0	2.0	Trượt
247	Nguyễn Tiến	Trung	03.05.89	5.0	8.0	7.0	4.0	
248	Trần Thanh	Trung	18.05.85	6.0	5.0	6.0	4.0	
249	Huỳnh Nam	Trung	11.07.82	6.0	7.0	6.0	4.0	
250	Đào Trung	Trường	10.06.87					Vắng
251	Lê Minh	Trường	15.12.84					Vắng
252	Đào Xuân	Trường	22.03.86	5.0	5.0	7.0	4.0	
253	Dương Văn	Trường	28.12.88	5.0	6.5	5.0	2.0	Trượt
254	Đào Ngọc	Tú	15.07.80					Vắng
255	Đinh Mạnh	Tú	22.11.87	6.0	5.0	5.0	2.0	Trượt
256	Vũ Huy	Tú	15.02.85	6.0	7.5	5.0	4.0	
257	Nguyễn Thanh	Tuân	25.02.82					Vắng
258	Vũ Anh	Tuấn	13.04.80	6.0	7.0	5.0	2.0	Trượt
259	Trần Quốc	Tuấn	09.01.71					Vắng
260	Chu Minh	Tuấn	26.01.86	6.0	5.0	6.0	4.0	
261	Lê Văn	Tuấn	06.01.83					Vắng
262	Bùi Huy	Tùng	26.04.88	6.0	8.0	7.0	4.0	
263	Dương Thanh	Tùng	09.12.88	5.0	7.5	7.0	4.0	

SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NGHE	NÓI	ĐỌC	VIẾT	GHI CHÚ
264	Nguyễn Xuân	Tùng	22.01.84	5.0	8.5	7.0	4.0	
265	Nguyễn Văn	Tùng	12.10.88	5.0	5.0	6.0	4.0	
266	Nguyễn Mạnh	Tường	23.05.85	6.0	7.0	5.0	4.0	
267	Lê Hồng	Vân	23.09.88					vắng
268	Lê Xuân	Viễn	19.05.88	5.0	6.5	7.0	4.0	
269	Trần Đại	Việt	28.10.89					Vắng
270	Đỗ Văn	Việt	23.02.89					Vắng
271	Nguyễn Tuấn	Việt	30.10.88					Vắng
272	Nguyễn Hải	Việt	15.01.87					Vắng
273	Lê Quốc	Việt	27.07.80	6.0	7.5	6.0	5.0	
274	Yi	Vireak	17.07.85	6.0	8.5	6.0	5.0	
275	Đặng Văn	Vũ	29.12.88	6.0	8.0	6.0	4.0	
276	Vi Nay	Vue	30.05.87	6.0	7.5	6.0	4.0	
277	Nguyễn Hà	Vy	05.09.88	3.0	6.0	7.0	2.0	Trượt
278	Vũ Hải	Yến	28.04.89					Vắng
279	Nguyễn Bảo	Yến	08.11.89	3.0	6.5	6.0	3.0	Trượt
280	Nguyễn Thị	Yến	20.04.84					Vắng
281	Huỳnh Thị Hải	Yến	22.10.85	5.0	8.0	8.0	6.0	
282	Đỗ Hải	Yến	29.08.89	5.0	6.5	3.0	2.0	Trượt

Hà Nội, ngày tháng năm 2008

Người lập bảng

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Minh Hoài